

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2018/HSPT

Ngày 24-5- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Phụng;
- ***Các Thẩm phán:*** Ông Y Phi Kbuôr;
Bà Luru Thị Thu Hường.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2018/HSPT ngày 09/4/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn Ph. Do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Ph đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn Ph, sinh ngày 02/7/1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D và bà Võ Thị M; đã chung sống với chị Lê Thị Phương Th và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam - ***Có mặt tại phiên tòa.***

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Ph:*** Ông Hồ Ngọc H, Luật sư Văn phòng luật sư Hồ Ngọc H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 110 T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk - ***Có mặt.***

- ***Bị hại:*** Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1970 và bà Võ Thị M, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk- ***Có mặt.***

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Phạm Công V nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/7/2017, Hoàng Văn Ph đang ở nhà của cha mẹ mình là ông Hoàng Văn D và bà Võ Thị M ở buôn E, xã E, huyện C thì Ph nảy sinh ý định lấy trộm hạt tiêu khô của ông D, bà M để đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ph dùng điện thoại di động của bà M gọi đến điện thoại di động của bạn là Đỗ Trung K để nhờ gặp Phạm Công V, khi K đưa điện thoại cho V nghe thì Ph nói với V đi xe đến nhà Ph nhờ chút việc. Nghe vậy, V điều khiển xe mô tô biển số 47H5-8210, loại xe nữ, nhãn hiệu DRUM, màu sơn xanh (của bà Trương Thị Vĩnh Th, mẹ V) đi đến nhà Ph, lúc đi V cầm theo điện thoại di động của K.

Khi đến nhà Ph, Ph nói với V “*đi ra ngoài đường chờ*” còn Ph đi vào trong kho của ông D bà M vác 01 bao đựng hạt tiêu khô, loại bao xác rắn màu trắng xanh, có khối lượng 53kg đi bộ ra chỗ V đang đứng chờ. Tại đây, Ph nói với V là bao hạt tiêu khô này là do Ph lấy trộm của nhà và nhờ V chở đến nhà bà Trần Thị B bán giùm thì V đồng ý. V một mình dùng xe mô tô chở bao tiêu đến nhà bà B để bán, còn Ph quay lại vào trong kho lấy thêm 01 bao hạt tiêu có đặc điểm tương tự, khối lượng 54kg để lên xe (loại xe đẩy bằng tay) rồi đưa ra ngoài đường, Ph gọi điện thoại cho V nói quay lại nhà Ph. Một lúc sau, V điều khiển xe mô tô quay lại nhà Ph, đưa bao hạt tiêu lên xe, Ph ngồi phía sau giữ còn V điều khiển xe đi đến nhà bà B. Khi gần đến nơi, Ph xuống xe đứng phía ngoài chờ, V chở bao hạt tiêu vào bán.

Sau khi V bán 02 bao hạt tiêu khô có tổng khối lượng là 107kg cho bà B được số tiền 8.030.000 đồng thì V đưa toàn bộ số tiền này cho Ph, Ph cho V 200.000 đồng, số tiền còn lại Ph giữ và sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày, ông Hoàng Văn D và bà Võ Thị Mai Ph hiện gia đình bị mất trộm hai bao hạt tiêu khô nên đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Cư Kuin để xác minh, xử lý vụ việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 47H5-8210, loại xe nữ, nhãn hiệu DRUM, màu sơn xanh và 02 bao xác rắn màu trắng xanh, bên ngoài có dòng chữ “*thức ăn hỗn hợp dành cho heo thịt*”, bên trong bao đựng hạt tiêu khô có khối lượng là 53kg và 54kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐG ngày 29/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư Kuin kết luận: Giá trị 02 bao tiêu quả khô có tổng khối lượng 107kg tại thời điểm ngày 20/7/2017 là 8.774.000 đồng.

Ngày 21/9/2017, ông Hoàng Văn D đã trả lại số tiền là 8.030.000 đồng cho bà Trần Thị B.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 138, 250 BLHS năm 1999, tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Văn Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo Phạm Công V phạm tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999. Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph: 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 07/02/2018.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Công V, quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/3/2018, bị cáo Hoàng Văn Ph có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do vậy, đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Ph, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Theo quy định tại Điều 29; Điều 43 Luật đất đai năm 2013, khoản 5 điều 6 Thông tư 33/2017 thì quyền sử dụng đất là tài sản chung của hộ gia đình, nếu giao dịch dân sự do người không có quyền đại diện xác lập, thực hiện vượt quá phạm vi đại diện thì căn cứ Điều 130, 142, 143 Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết. Do gia đình bị cáo không cho tiền nên bị cáo bức xúc đã lấy tiêu đem bán lấy tiền phục vụ cho việc chi tiêu cá nhân. Vì vậy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản là chưa có căn cứ. Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, để thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không tranh luận bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện viện kiểm sát khẳng định hành vi lén lút trộm cắp tài sản của gia đình bán để chi tiêu cho mục đích cá nhân, không được sự đồng ý của chủ sở hữu tài sản, giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp được xác định là 8.774.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án như đã nêu ở trên.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 20/7/2017, tại buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk Hoàng Văn Ph đã lén lút trộm cắp 107 kg hạt tiêu khô của cha mẹ mình là ông Hoàng Văn D, bà Võ Thị M, giá trị tài sản được xác định là 8.774.000 đồng. Mặc dù biết tài sản là Ph trộm được nhưng Phạm Công V vẫn dùng xe mô tô biển số 47H5-8210 chở đến bán cho bà Trịnh Thị B, với số tiền 8.030.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, bởi lẽ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại, mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, tài sản bị cáo trộm cắp được là của chính gia đình mình, mà lẽ ra bị cáo có trách nhiệm trông coi, quản lý tài sản; mặt khác bị cáo còn rủ rờ V là người chưa có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo trộm cắp. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Để trừng trị người phạm tội cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành người công dân tốt, có ý thức

chấp hành pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Ph.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Ph đã cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội trộm cắp tài sản là chưa đủ căn cứ, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hoàng Văn Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Ph - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Ph.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Ph 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 07/02/2018.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn Ph phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Phụng

